TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HSST
Ngày: 13/06/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trung Tính và ông Bùi Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 06 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/HSST-QĐ ngày 13/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên : **Bùi Tiến D**, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2002 tại Cao Phong, Hòa Bình. Tên gọi khác : Không. Nơi cư trú: xóm Nam S2, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S, SN 1970 và bà Vũ Thị N, SN 1962; vợ con chưa có. Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con út.

Tiền án, tiền sự : Không có.

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 đến nay. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* anh **Bùi Văn N**, sinh năm 1982. Nơi cư trú: xóm Đ, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 18/12/2021 bị cáo Bùi Tiến D một mình đi xe buýt đi từ nhà đến nhà ông Bùi Văn S tại xóm Đ, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Khi xuống xe buýt, trên đường đi bộ vào nhà ông S bị cáo đi ngang qua nhà chị Bùi Thị H, sinh năm 1992 tại xóm Đ, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn đen, mang BKS: 33R1- 3058 của anh Bùi Văn N để ở sân nhà chị H không có ai trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô trên làm phương tiện đi lại. Thấy chị H bị cáo hỏi "Đây có phải xe chồng chị không", chị H trả lời "không phải, xe của ông N", D hỏi tiếp "Chị có chìa khóa không", chị H trả lời "không có", D tiếp tục hỏi "Có phải xe cậu N không", chị H đáp "Ừ" rồi đóng cửa vào nhà đi ngủ. Do không có chìa khóa xe để mở nên D đi xuống nhà anh Bùi Văn Hiên, sinh năm: 1988 ở gần đấy và hỏi "Có tua vít không cho em mượn", anh Hiên trả lời "Có", sau đó hỏi lại D "mượn tua vít để làm gì?", D đáp "Em mượn có chút việc". Mượn được tua vít D cầm lên chỗ dựng xe máy, quan sát xung quanh không có ai, chị H đã đóng cửa đi ngủ nên D cầm tua vít mở ốc ở đầu xe để đấu điện với ý định nổ máy để đi nhưng không mở được nên D đã dắt chiếc xe đi bộ. Khi đi qua nhà anh Hiên, D trả lại chiếc tua vít, thấy D dắt xe máy của anh N nên Hiên hỏi "Đã mượn ông N chưa", D nói "hỏi rồi" và tiếp tục dắt chiếc xe đi. Nghi ngờ hành vi và lời nói của D nên Hiên đã gọi điện thoại cho ông S, ông S gọi điện thoại cho anh N thì được biết là không cho ai mượn xe. Xác định Bùi Tiến D đã trộm chiếc xe của Bùi Văn N, ông S điện báo công an, đồng thời truy hô người đuổi theo Bùi Tiến D để ngăn chặn tẩu thoát. Khi truy đuổi đến quán sửa chữa xe máy của anh Bùi Văn Y nằm trên đường 12B thuộc địa phận xóm Đ, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình phát hiện D đang chuẩn bị phá khóa chiếc xe, Cơ quan Công an và người dân đã tiến hành bắt giữ Bùi Tiến D cùng tang vật đưa về trụ sở để đấu tranh làm rõ.

Các vật chứng thu giữ được khi bắt quả tang gồm:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiêu Wave anpha BKS: 33R1- 3058 , loại xe nữ, màu sơn đen xám

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA37, vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone8plus, vỏ màu hồng.

- 01 thẻ căn cước công dân số 017202000751 mang tên Bùi Tiến D, SN 12/02/2002. Nơi thường trú : xóm Nam Sơn 2, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, cấp ngày 01/5/2021 do cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Wave anpha BKS: 33R1- 3058 , loại xe nữ, màu sơn đen xám thu giữ khi bắt quả tang Bùi Tiến D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi đã điều tra, xác minh làm rõ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Bùi Văn N.

Vật chứng còn lại đã được niêm phong đúng quy định và chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, bảo quản trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 16/KL- ĐGTS ngày 24/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Kim Bôi xác định trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha BKS: 33R1- 3058 , loại xe nữ, màu sơn đen xám thu giữ khi bắt quả tang Bùi Tiến D có trị giá 5.666.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 09/CT – VKS, ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Tiến D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Tiến D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; bị cáo nhận tội và không kêu oan.

** Ý kiến của những người tham gia phiên tòa:*

- Đối bị hại Bùi Văn N, lời khai của anh N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện: Sáng ngày 18/12/2021 do phải đi làm xa nên anh N mang xe môtô nhãn hiêu Wave anpha BKS: 33R1- 3058 sang nhà chị H là hàng xóm để gửi. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày anh được thông báo chiếc xe mô tô nhãn hiêu Wave anpha BKS: 33R1-3058 của anh bị Bùi Tiến D lấy trộm. Xác định anh là chủ sở hữu hợp pháp nên cơ quan điều tra đã trả lại anh chiếc xe trên. Tại phiên tòa anh không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và đề nghị HĐXX xét xử theo đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Tiến D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Tiến D từ 09 - 12 tháng tù giam.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Trách nhiệm dân sự: không xem xét, giải quyết.

- Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị :

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA37, vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone8plus, vỏ màu hồng và 01 căn cước công dân mang tên Bùi Tiến D.

** Các ý kiến tranh luận:* Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

** Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo nhận thức hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo đươc hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy của anh Bùi Văn N tại xóm Đ, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận định giá tài sản cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Bùi Tiến D đã phạm tội Trộm cắp tài sản.Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài

sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nên đã lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản phục vụ cho nhu cầu cá nhân.

Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bi cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do, không có tài sản, không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng của vụ án:*

Xét thấy chiếc xe môtô nhãn hiệu Wave anpha BKS: 33R1- 3058 , loại xe nữ, màu sơn đen xám thu giữ khi bắt quả tang Bùi Tiến D là tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn N nên việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi trả lại chiếc xe cho anh N là hợp pháp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA37, vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone8plus, vỏ màu hồng; 01 thẻ Căn cước công dân số 017202000751 mang tên Bùi Tiến D, đây là các tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] *Về các tình tiết khác của vụ án*: Đối với anh Bùi Văn Hiên là người đã cho bị cáo mượn tua vít, sau đó bị cáo đã dùng vào mục đích phạm tội nhưng trước đó anh Hiên không biết được mục đích của bị cáo và đối với anh Bùi Văn Y là người bị cáo đã nhờ phá khóa xe nhưng anh Y không biết đó là tài sản trộm cắp. Vì vậy không đặt ra vấn đề lý TNHS đối với anh Bùi Văn Hiên và anh Bùi Văn Y.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Bùi Tiến D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Tiến D phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Bùi Tiến D 09 (Chín) tháng tù, thời hạn thụ hình được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA37, vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone8plus, vỏ màu hồng; 01 thẻ căn cước công dân số 017202000751 mang tên Bùi Tiến D, SN 12/02/2002. Nơi thường trú : xóm Nam Sơn 2, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, cấp ngày 01/5/2021 do cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.

(Toàn bộ các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và được ghi chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022 giữa Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Bùi Tiến D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra – CA Kim Bôi;
- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Mai Linh